

Số: 34/2022/QĐST-DS

C R, ngày 29 tháng 07 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 07 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2022/TLST- DS ngày 05 tháng 05 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **Phạm N T**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: 213K, khu vực Thạnh Mỹ, phường T T, quận C R, thành phố C T.

* Bị đơn:

1. Bà **Nguyễn T G E**, sinh năm 1965.

2. Ông **Huỳnh V P**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: 253 khu vực An Hưng, phường P T, quận C R, thành phố C T.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà **Lê T D**, sinh năm 1974.

ĐKKHKT: 254/BT khu vực Bình Thường A, phường L T, quận B T, thành phố C T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Phạm N T và bị đơn bà Nguyễn T G E, ông Huỳnh V P thống nhất tiếp tục thực hiện Văn bản thoả thuận về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 20/01/2021 giữa các bên đã ký.

Phía bị đơn bà Nguyễn T G E, ông Huỳnh V P đồng ý giao phần đất có diện tích 31,6m²; Tờ bản đồ số 5; Thửa đất số: 94¹; Hiện trạng: Đất trồng cây lâu năm; tọa lạc tại phường P T, quận C R, thành phố C T theo bản trích đo địa chính số 103/TTKTTNMT ngày 07/07/2022 do Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố C T lập cho nguyên đơn

ông Phạm N T. (Có kê theo bản trích đo số 103/TTKTTNMT ngày 07/07/2022)

Khi quyết định có hiệu lực pháp luật nguyên đơn, bị đơn có quyền liên hệ với cơ quan chức năng để kê khai, đăng ký, điều chỉnh biến động theo quy định của pháp luật phân đất nói trên.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Chi phí với số tiền 5.428.000 đồng (Năm triệu, bốn trăm hai mươi tám nghìn đồng). Nguyên đơn đồng ý chịu và nguyên đơn đã thực hiện xong.

Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chuyển tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp theo các biên lai thu số 0008350 ngày 21/04/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận C R, thành phố C T thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

- **Nơi nhận:**

- + Dương sự;
- + VKSND Q. C R,
- TP. C T;
- + Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(Đã ký)

TRẦN THỊ HỒNG GÁM